

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

Bản án số: **162/2017/HSST**

Ngày: 16/8/2017

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn và Ông Nguyễn Việt Chiến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Kim Yển**, Thư ký tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy**, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 167/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2017/HSST ngày 03/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim Q, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: xã Q1, huyện Q2, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Kim K, sinh năm 1950; Con bà: Nguyễn Thị K1, sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị K3, sinh năm 1980.

Tiền án: Bản án số 37/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định số 915/QĐ-UB áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 26/1/2007 chấp hành xong.

Danh chỉ bản số 000000304 lập ngày 25/4/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2017 đến ngày 26/4/2017 chuyển qua bị tạm giam tại trại giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997.

ĐKNKTT: xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đ3

Chỗ ở: phường D, quận D1, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 18/4/2017, T (chưa xác định được nhân thân) điều khiển xe máy Honda Lead (không rõ BKS) chở Nguyễn Kim Q quanh khu vực Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội nhằm mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi cả hai đi đến ngõ X Phùng Khoang phát hiện một khu trọ vắng người. T bảo Q đứng ngoài trông xe và canh giới. T đi vào trong khu trọ, vào phòng trọ của anh Nguyễn Văn Đ (SN:1997; xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đ3), trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng của anh Đ đang sạc pin để trên bàn. Sau đó, T đi ra nói với Q vẫn còn 02 chiếc điện thoại di động chưa lấy được. Q bảo T đứng ngoài canh giới để Q vào trộm cắp tài sản. Q đi vào phòng trọ của anh Nguyễn Văn Đ, thấy 01 chiếc điện thoại di động Sony Xperia C15055 màu trắng, 01 điện thoại di động TCL 217 màu xanh của anh Nguyễn Văn Z (SN 1992; HKTT: huyện Đ2, tỉnh Đ3) là anh trai Đ đang ngủ để trên giường nên không dám lấy, quay ra đến cửa thì bị anh Đ vào phòng, phát hiện, hô hoán, đuổi bắt. Q chạy ra, nhảy lên xe T. T phóng xe nhưng vào ngõ cụt. Q nhảy xuống, T quay đầu xe đồng thời vút lại chiếc điện thoại di động Iphone 5S vào ngõ rồi phóng xe chạy thoát. Q bị anh Đ cùng quần chúng nhân dân bắt giữ cùng vật chứng: 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm kết luận: 01 chiếc điện thoại di động iphone 5s, màu vàng, IMEI: 352030061800968 đã qua sử dụng hiện vẫn sử dụng được trị giá 2.500.000 đồng ; 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu trắng trị giá

10.000 đồng; 01 sim điện thoại trị giá 25.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là : 2.535.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, năm trăm,, ba mươi lăm ngàn đồng*)

Ngày 26/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã Quyết định xử lý vật chứng, trao trả 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng cho anh Nguyễn Văn Đ. Anh Đ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự.

Quá trình điều tra không xác định được nhân thân đối tượng tên T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến T, khi nào xác định được sẽ điều tra, xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản số 125/KLĐGTS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm.

Nguyễn Kim Q có ý định trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Sony Xperia C1505 màu trắng, 01 điện thoại di động TCL 217 màu xanh của anh Nguyễn Văn Z nhưng sợ bị phát hiện nên đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Kim Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 03/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Kim Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; Xử phạt: Nguyễn Kim Q 9 đến 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt Bản án số 37/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai bản án từ 18 đến 21 tháng tù.

Tại phiên tòa Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Kim Q về tội “Trộm cắp tài sản” cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên

tòa. Bị cáo Nguyễn Kim Q trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18/4/2017, tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn Đ ở phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Kim Q cùng T (chưa xác định) đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng (bao gồm ốp điện thoại và sim) trị giá 2.535.000 đồng của anh Đ. Vật chứng đã thu hồi và trao trả cho anh Đ.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Kim Q là hành vi trộm cắp tài sản theo Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999. Trích lục tiền án của bị cáo thể hiện tại Bản án số 37/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Kim Q 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 18/4/2017 lại phạm tội. Như vậy, bị cáo Nguyễn Kim Q đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Như vậy, hành vi của bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác gây thiệt hại từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm giữa ban ngày, lợi dụng sơ hở của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của Bản án số 37/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Kim Q 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 18/4/2017 lại phạm tội. Như vậy, bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật Hình sự. Vì thế, cần xử phạt tù giam đối với bị cáo và tổng hợp hình phạt của cả hai bản án để buộc bị cáo phải chấp hành theo, quy định tại khoản 5 điều 60 và điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thật thà khai báo, tài sản đã được thu hồi ngay, trả cho người bị hại và bố bị cáo là thương binh, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên Tòa không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51; khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt Nguyễn Kim Q **12 (Mười hai) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 37/2016/HSST ngày 11/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Kim Q 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai bản án là **21 (Hai mươi mốt) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98; Khoản 2 Điều 99 - Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 28 Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà